I. Tính năng chính

- 1. Tự động tìm kiếm device 6in1 với tên device bluetooth mặc định là Bluetooth

 BP hoặc mac address
- 2. Chỉ nhận data đúng theo format của device 6in1 và trả về loại data kết quả đo và thời gian đo

II. Cấu hình packages cho dự án flutter

1. Thêm file packages vào dự án flutter.

Thêm packages trong file lib/pubspec.yaml

```
communicate_mediexpress:
  path: packages/communicate_mediexpress
```

run flutter pub get

```
CommunicateMediExpress().bleInitListen(containsName: "bluetooth
bp",containsMacAddress: '');
```

Function này sẽ tự động phát hiện device 6in1 đang phát ra bluetooth có tên Bluetooth BP. Trong trường hợp có mac address thì sẽ tự động tìm theo mac address

Lắng nghe trạng thái của bluetooth trên điện thoại

```
///Trang thái bluetooth đang tự động tìm kiếm device 6in1
    break;
case BleScanStatus.stop:
    ///Trang thái bluetooth dừng tìm kiếm
    break;
case BleScanStatus.unknown:
    break;
}
});
```

2. Đọc data từ device 6in1

```
CommunicateMediExpress.readDataUserBp.listen((CommandParameter commandParameter) {

//commandParameter.commandParameterUser => Dữ liệu người dùng

//commandParameter.typeCommand => Nhận kết quả dữ liệu mã từ
tài liệu. Dữ liệu này chỉ có thể tìm kiếm được trong tài liệu của nhà sản xuất

//commandParameter.typeInformation => Phân loại dữ liệu được trả về
});
```

- CommandParameterUser

- gender => Giới tính.
- sys => Huyết áp tâm trương.
- dia => Huyết áp tâm thu.
- pul => Nhip tim.
- ihb => Tình trạng nhịp tim.
- spO2 => Nông độ oxi trong máu.
- gluH => data gluH từ device 6in1.
- gluL => data gluL từ device 6in1.

- uaH => data uaH từ device 6in1.
- uaL => data uaL từ device 6in1.
- tempH => data tempH từ device 6in1.
- tempL => data tempL từ device 6in1.
- resultUa => Kết quả kiểm tra uric acid.
- resultGlu => Kết quả kiểm tra đường huyết.
- resultTemp => Kết quả kiểm tra nhiệt độ cơ thể.
- timeTestBp => Thời gian kiểm tra huyết áp nhịp tim.
- timeTestGlu => Thời gian kiểm tra đường huyết.
- timeTestSpO2 = > Thời gian kiểm tra nồng độ oxi trong máu.
- timeTestTemp => Thời gian kiểm tra nhiệt độ cơ thể.
- timeTestUa => Thời gian kiểm tra uric acid.

- TypeInformation

- startBp => Bắt đầu kiểm tra huyết áp nhịp tim.
- testingBp => Đang kiểm tra huyết áp nhịp tim.
- resultBp => Kết quả kiểm tra huyết áp nhịp tim.
- errorBp => Lỗi kiểm tra huyết áp. (Không làm đúng thao tác đo)
- startTestSpO2 => Bắt đầu kiểm tra nồng độ oxi trong máu.
- resultSpO2 => Kết quả kiểm tra nồng độ oxi trong máu.
- errorSp02 => Lỗi kiểm tra nồng độ oxi trong máu. (Không làm đúng thao tác đo)
- startTestTemp => Bắt đầu kiểm tra nhiệt độ.
- currentTemp => Nhiệt độ đo được hiện tại.
- exitTestTemp => Kết thúc đo nhiệt độ cơ thể.
- startTestBlood => Bắt đầu kiểm tra máu.
- testingPaper => Đang kiểm tra loại que thử.
- resultPaper => Kết quả loại que thử.
- resultUa => Kết quả kiểm tra uric acid.
- errorUa => Lỗi kiểm tra uric acid. (Không làm đúng thao tác đo)

- resultBg => Kết quả kiểm tra đường huyết.
- errorBg => Lỗi kiểm tra đường huyết. (Không làm đúng thao tác đo)